ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 289 /TB-UBND	*Lạng Sơn, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

THÔNG BÁO
Kết luận Phiên họp Ủy ban nhân dân tỉnh thường kỳ tháng 10 năm 2026 (Phiên thứ hai, ngày 29/10/2026)

Ngày 29/10/2026, UBND tỉnh tổ chức Phiên họp thường kỳ tháng 10 năm 2026 (phiên thứ hai); đồng chí Nguyễn Cảnh Toàn, Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì phiên họp; dự họp có các thành viên UBND tỉnh; Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN tỉnh, các đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy UBND tỉnh, Trưởng các Ban của HĐND tỉnh và một số cơ quan, đơn vị liên quan. Sau khi nghe lãnh đạo các cơ quan báo cáo nội dung trình tại phiên họp, ý kiến thảo luận của các thành viên UBND tỉnh và đại biểu dự họp; UBND tỉnh thống nhất kết luận như sau:

1. Dự thảo Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2027 (trình Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tháng 11/2026) ***(Sở Tài chính trình)***

Sau khi phân tích, thảo luận, UBND tỉnh cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Báo cáo do Sở Tài chính trình; Sở Tài chính có trách nhiệm tiếp thu đầy đủ các ý kiến tham gia hợp lý bằng văn bản và phát biểu tại cuộc họp, rà soát tiếp tục hoàn thiện Báo cáo.

1.1. UBND tỉnh thống nhất đánh giá chung tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2026 thống nhất đánh giá như sau:

Năm 2026 là năm đầu nhiệm kỳ, là năm đầu triển khai Nghị quyết Đại hội XIV và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, là năm bản lề triển khai các nhiệm vụ, mục tiêu của nhiệm kỳ 2026-2030, với sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, sự giám sát, phối hợp của HĐND tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, sự điều hành chủ động, linh hoạt, quyết liệt của UBND tỉnh, các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 đã được triển khai kịp thời, đầy đủ; tình hình kinh tế - xã hội đạt nhiều kết quả tích cực và có nhiều điểm sáng, nổi bật, đó là: Thu ngân sách nhà nước lần đầu tiên tỉnh đạt dự toán được giao cả năm trước 6 tháng; tổng thu cả năm ước đạt 26.384 tỷ đồng, bằng 195,8% dự toán tỉnh giao, tăng 39,4%[1]. Kinh tế cửa khẩu tiếp tục là động lực tăng trưởng chính, tính đến ngày 28/10/2026, tổng kim ngạch XNK hàng hóa của tất cả các loại hình đạt 104,6 tỷ USD USD, tăng 38% so với cùng kỳ. Dự ước cả năm kim ngạch hàng hóa mở tờ khai tại Lạng Sơn đạt 11,4 tỷ USD, vượt 69,23% kế hoạch, tăng 52,1% so với cùng kỳ. Du lịch, thương mại tăng trưởng khá, lượng khách ước 5,32 triệu lượt, đạt 113,2% kế hoạch, tăng 19,9%; thu từ khách du lịch 5.165 tỷ đồng. Hạ

[1] trong đó thu nội địa đạt 5.300 tỷ, tăng 24,3%, Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu là 21.050 tỷ đồng, đạt 219,3% so với dự toán giao, tăng 50.9% so với cùng kỳ

tầng giao thông nhiều chuyển biến: toàn tuyến cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng đã thông xe, quốc lộ 4B (Km18-Km80) kết nối với thành phố Quảng Ninh đã hoàn thành. Số lượng doanh nghiệp tham gia hoạt động xuất nhập khẩu mở tờ khai tại tỉnh tăng 35% so với cùng kỳ năm 2025. Công tác giải phóng mặt bằng có nhiều chuyển biến rõ nét, tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án quan trọng của tỉnh đạt kết quả tích cực, kiên quyết xử lý dứt điểm các dự án tồn đọng kéo dài, dự án chậm tiến độ, có nguy cơ sai phạm; tiến độ giải ngân các nguồn vốn đầu tư công tăng so với cùng kỳ, giải ngân đầu tư công đến nay đạt 70% kế hoạch Thủ tướng giao, cao hơn bình quân cả nước (64,6%)...

Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 bảo đảm an toàn, đúng cơ cấu, số lượng theo quy định; mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đi vào hoạt động tương đối ổn định. Tỉnh đã sắp xếp giảm 723 thôn, tổ dân phố và xử lý xong 583/610 cơ sở nhà, đất dôi dư (95,6%). Lĩnh vực văn hóa - xã hội được quan tâm thực hiện và có nhiều chuyển biến tích cực; hoạt động văn hóa, văn nghệ dịp Tết Nguyên đán và các Lễ hội Xuân được tổ chức bài bản, có nhiều điểm mới, diễn ra vui tươi, lành mạnh, an toàn góp phần đẩy mạnh hoạt động thu hút du lịch của tỉnh; các chính sách bảo đảm an sinh xã hội được các cấp, các ngành quan tâm[2]. Công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo được tổ chức triển khai toàn diện[3]. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững; hoạt động đối ngoại được mở rộng.

Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế ước đạt (7,99%), không đạt mục tiêu đề ra; Tăng trưởng sản xuất công nghiệp còn thấp hơn kỳ vọng, một số ngành, sản phẩm công nghiệp chủ lực giảm so với cùng kỳ; năng lực sản xuất mới hình thành chưa nhiều, tiến độ triển khai một số dự án khu, cụm công nghiệp và dự án năng lượng còn chậm, chưa tạo thêm năng lực sản xuất mới tăng thêm và đóng góp tăng trưởng trong năm 2026. Tiến độ triển khai, giải ngân một số dự án đầu tư công và dự án ngoài ngân sách còn chậm so với yêu cầu; công tác giải phóng mặt bằng, hoàn thiện thủ tục đầu tư, đất đai, xây dựng ở một số dự án chưa đáp ứng tiến độ; thu hút đầu tư các dự án năng lượng chưa đạt như kỳ vọng. Nguồn vốn Chương trình MTQG năm 2026 được phân bổ muộn, thời gian tổ chức thực hiện ngắn. Tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn các năm trước chuyển sang năm 2026 còn thấp, nhất là vốn sự nghiệp.

1.2. Hoàn thiện các nội dung đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội

Cơ quan soạn thảo đã khẩn trương chuẩn bị báo cáo, dự thảo nghị quyết và phụ lục với bố cục đầy đủ, phản ánh cơ bản các mặt công tác kết quả phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2026. Tuy nhiên, dự thảo cần tiếp tục hoàn thiện một

---

[2] Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm 2 điểm %, còn 7,12%. Giải quyết việc làm cho khoảng 19.000 lao động.Hoàn thành 100% số nhà tạm chuyển từ năm 2025 sang (1.340 nhà).Tỷ lệ tốt nghiệp THPT đạt 98,58%. Đã khánh thành 4 trường phổ thông nội trú liên cấp; cả 11/11 trường đã khởi công.Bao phủ bảo hiểm y tế đạt 95,6%.

[3] Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính nộp trực tuyến đạt 98,41%. Toàn tỉnh có 345 trạm 5G; đã xóa toàn bộ 28/28 thôn lõm sóng; hệ thống dùng chung đã chuyển lên nền tảng đám mây Lạng Sơn Cloud.

số nội dung sau:

- Rà soát, thống nhất lại một số số liệu còn mâu thuẫn giữa báo cáo và biểu phụ lục, sai đơn vị tính như: Khách du lịch, vốn hợp tác xã mới, trồng rừng mới (Phụ lục 2); doanh nghiệp thành lập mới…

- Bổ sung làm rõ công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Đảng ủy, UBND tỉnh. Bổ sung đánh giá thêm một số nội dung khách quan, nhất là về tăng trưởng kinh tế; phân tích nguyên nhân chủ quan; nhiệm vụ, giải pháp kế hoạch năm 2027 cần rõ được động lực và nguồn lực để đạt mục tiêu tăng trưởng từ 10% trở lên.

- Phân tích sâu hơn kết quả những tích cực, những điểm sáng về công tác lãnh đạo chỉ đạo, tổ chức thực hiện, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong việc tháo gỡ khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm, làm rõ vai trò của các cơ quan, đơn vị, các lực lượng vũ trang trong công tác phối hợp tham gia. Bổ sung biên tập nhận định về những kết quả tích cực trong công tác xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị,… (có dẫn chứng số liệu cụ thể); kết quả công tác chỉnh trang đô thị. Tập trung đánh giá sự quyết liệt của tỉnh trong lãnh đạo, chỉ đạo khơi thông các dự án chậm muộn, vướng mắc, xử lý cơ sở nhà đất dôi dư.

- Bổ sung, nhấn mạnh chỉ đạo xây dựng, ban hành những chính sách đặc thù của tỉnh mới ban hành khi đưa vào cuộc sống từ đầu năm, góp phần tạo sự chuyển biến trong đời sống nhân dân, nhất là triển khai Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND ngày 26/3/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn quy định về một số chính sách hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030. Rà soát, bổ sung kết quả việc thực hiện các chính sách dân tộc đối với đồng bào dân tộc thiểu số, kết quả huy động hỗ trợ khắc phục hậu quả thiện tai trên địa bàn tỉnh.

- Bổ sung nguyên nhân của những hạn chế tương ứng với nhận định các dự án quan trọng tiếp tục được tập trung chỉ đạo triển khai tuy nhiên một số dự án gặp khó khăn, dẫn đến tiến độ chậm hơn so với kế hoạch đề ra (*UBND tỉnh đã lựa chọn 23 dự án quan trọng tập trung chỉ đạo, đến nay, có 08/23 dự án đáp ứng tiến độ, tuy nhiên vẫn còn 15/23 dự án chậm tiến độ so với kế hoạch đề ra*[4]*)* làm cơ sở bổ sung nội dung tương ứng tại phần nhiệm vụ, giải pháp đối với nhóm các dự án này.

- Bổ sung nội dung xác định kết quả, tiến độ cụ thể thực hiện Đề án cửa khẩu thông minh; xây dựng các Trường Phổ thông dân tộc nội trú liên cấp tiểu học - trung học cơ sở tại các xã biên giới đất liền thuộc tỉnh Lạng Sơn.

- Bổ sung kết quả việc thực hiện các chính sách dân tộc đối với đồng bào dân tộc thiểu số, kết quả huy động hỗ trợ khắc phục hậu quả thiện tai trên địa bàn tỉnh.

- Đánh giá rõ nét hơn kết quả bảo tồn văn hóa truyền thống, phát triển du lịch, thể dục thể thao, công tác tư pháp, khoa học và công nghệ, chuyển đổi số,..

- Bổ sung các hạn chế còn chưa thể hiện như các chỉ số về cải cách hành

---

[4] Có 08/23 dự án đáp ứng tiến độ (01 dự án ngân sách nhà nước, 01 dự án PPP, 06 dự án ngoài ngân sách), 15/23 dự án chậm tiến độ (04 dự án ngân sách nhà nước, 03 dự án PPP, 08 dự án ngoài ngân sách).

chính PAR INDEX và SIPAS xếp 33/34; doanh nghiệp giải thể tăng mạnh; cập nhật số ước đến hết năm của các số liệu để đồng bộ như: số lượng thu hút khách quốc tế 429/550 nghìn lượt (78%) chưa đạt kế hoạch; xóa nhà tạm nhà dột nát 66%; giải ngân CTMTQG vùng DTTS 78,9%...

- Bổ sung nội dung một đoạn đánh giá đậm nét hơn kết quả, hạn chế, khó khăn sau một năm chính quyền địa phương hai cấp: kết quả, hạn chế, khó khăn vướng mắc về sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân lực, phân cấp, phân quyền, bố trị trụ sở làm việc, trạm y tế xã…

1.3. Về phương hướng, nhiệm vụ:

Yêu cầu rà soát toàn bộ dự thảo báo cáo và nghị quyết, bảo đảm bám sát Nghị quyết chiến lược, Kết luận của Bộ Chính trị đã ban hành, nhất là Kết luận 18-KL/TW, Chỉ thị 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết 312/NQ-CP của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng tại buổi làm việc với tỉnh ngày 15/7/2026 và kết luận, chỉ đạo của Bộ, ngành, trung ương để bổ sung đầy đủ các nhiệm vụ năm 2027, bảo đảm khả thi thực hiện đạt mục tiêu tăng trưởng 10%:

- Tiếp tục nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm, chủ động phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các cơ quan ngành dọc Trung ương trên địa bàn, đeo bám công việc hơn, nhất là các nội dung cần xin ý kiến, làm việc với các Bộ ngành Trung ương. Công tác chỉ đạo điều hành cần tiếp tục đổi mới, linh hoạt, hiệu quả; tiếp tục thực hiện hạn chế hội họp, tăng cường kiểm tra, làm việc trực tiếp tại cơ sở, thực địa các dự án, công trình thuộc trách nhiệm triển khai để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc các dự án đầu tư, nhất là những dự án lớn, trọng điểm, dự án khu, cụm công nghiệp, hạ tầng giao thông trên địa bàn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, khơi thông nguồn lực, khắc phục tình trạng chậm tiến độ, nguy cơ gây thất thoát, lãng phí.

- Bổ sung nhiệm vụ về: nghiên cứu, đề xuất khu thương mại tự do, khu hợp tác kinh tế qua biên giới; trung tâm logistics biên mậu, dự thảo hiện mới có Khu hợp tác Tân Thanh - Pò Chài. Nhiệm vụ gắn với mốc hoàn thành giai đoạn 1 trong quý I/2027; giao xử lý dứt điểm lựa chọn nhà đầu tư và thủ tục đất bến bãi mốc 1119-1120, tiến độ cầu mốc 1088/2-1089; kiến nghị Bộ ngành về khung pháp lý xe tự hành và chuẩn dữ liệu. Về đầu tư công, phân bổ vốn theo kết quả đầu ra; cơ chế điều chuyển vốn dự án chậm theo quý; không để tạm ứng quá hạn; huy động thêm nguồn vốn tư nhân, PPP cho hạ tầng. Về phát triển kinh tế tư nhân, chỉ tiêu hộ kinh doanh chuyển lên doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; phân tích và giải pháp cho tình trạng doanh nghiệp giải thể tăng 67-70%. Nhiệm vụ về phát triển năng lượng: lưới truyền tải đồng bộ với KCN, CCN và các dự án điện gió; đây đã là hạn chế được nêu trong báo cáo nhưng chưa có giải pháp riêng. Nhiệm vụ về giáo dục, y tế: mốc hoàn thành 7 trường nội trú liên cấp tại xã biên giới trước 30/8/2027; bảo đảm đủ sách giáo khoa; lộ trình kinh phí khám sức khỏe miễn phí. Nhiệm vụ về cải cách hành chính và chuyển đổi số: hoàn thành phần việc của tỉnh trong "100 ngày cao điểm" về Cổng Dịch vụ công quốc gia; giải pháp riêng cho PAR INDEX, SIPAS. Nhiệm vụ về quản lý ngân sách, dành nguồn cải cách tiền lương, tăng lương hưu, trợ cấp; kịch bản dự phòng khi giá năng lượng, lạm phát tăng.

1.4. Để hoàn thiện báo cáo chất lượng, giao các sở, ban, ngành tiếp tục rà soát, cập nhật kết quả thực hiện mới nhất, dự ước kết quả đạt được đến hết năm 2026 và đề xuất các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp rõ ràng, cụ thể theo ngành, lĩnh vực quản lý; gửi **Sở Tài chính trong ngày 05/11/2026** để tổng hợp, hoàn thiện.

Sở Tài chính tiếp thu đầy đủ các ý kiến tham gia hợp lý, tiếp tục phối hợp cập nhật số liệu mới nhất, hoàn thiện báo cáo và dự thảo Tờ trình của Đảng ủy UBND tỉnh, báo cáo UBND tỉnh **chậm nhất ngày 06/11/2026** để xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh trước khi báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Đồng thời **tiếp tục rà soát cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin, số liệu theo ngành, lĩnh vực, các công trình, dự án** thuộc thẩm quyền quản lý, gửi **Thống kê tỉnh trong ngày 10/11/2026** tổng hợp, gửi Cục Thống kê, Bộ Tài chính **tính toán số liệu tăng trưởng kinh tế năm 2026 tỉnh Lạng Sơn**, bảo đảm sát đúng tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh.

2. Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 tỉnh Lạng Sơn ***(Sở Tài chính trình)***

Sau khi nghe Sở Tài chính báo cáo và ý kiến của các đại biểu dự họp, UBND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung Sở Tài chính trình về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 tỉnh Lạng Sơn.

Việc điều chỉnh nhằm cập nhật kế hoạch vốn ngân sách trung ương được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 2006/QĐ-TTg ngày 19/10/2026; thực hiện Kết luận số 504-KL/TU ngày 21/10/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đồng thời rà soát, cơ cấu lại kế hoạch vốn phù hợp với tình hình hoàn thiện thủ tục đầu tư, nhu cầu và khả năng triển khai thực tế của các dự án.

- Giao Sở Tài chính tiếp thu đầy đủ ý kiến tại cuộc họp, chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục rà soát, hoàn thiện phương án điều chỉnh, trong hồ sơ trình Tỉnh ủy, HĐND tỉnh tập trung làm rõ các nội dung sau:

+ Phân tích, làm rõ tác động của phương án điều chỉnh đến mục tiêu, định hướng, cơ cấu và các ưu tiên chủ yếu của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 đã được HĐND tỉnh quyết định; việc bảo đảm các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ, các cân đối lớn và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh sau điều chỉnh.

+ Rà soát kỹ việc điều chỉnh giảm, tăng, bổ sung danh mục, mức vốn và chuyển đổi nguồn vốn của từng dự án; bảo đảm đúng nguyên tắc, tiêu chí, định mức, thứ tự ưu tiên, đúng nguồn vốn, đối tượng; tập trung vốn cho các dự án thực sự cần thiết, có khả năng triển khai, phát huy hiệu quả, không manh mún, dàn trải.

Sở Tài chính chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của số liệu, căn cứ pháp lý, đối tượng, nguồn vốn, điều kiện bố trí vốn và nội dung tham mưu; trên cơ sở đó khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, tham mưu UBND tỉnh báo cáo xin ý kiến Tỉnh ủy, trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền. Thời hạn hoàn thành chậm nhất **ngày 02/11/2026.**

3. Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2027 tỉnh Lạng Sơn *(Sở Tài chính trình)*

Sau khi nghe Sở Tài chính báo cáo và ý kiến của các đại biểu dự họp, UBND tỉnh cơ bản thống nhất về nguyên tắc đối với dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2027 theo đề nghị của Sở Tài chính để tiếp tục hoàn thiện, trình HĐND tỉnh xem xét theo quy định.

Yêu cầu Kế hoạch năm 2027 phải bám sát Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tuân thủ đầy đủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức và thứ tự ưu tiên phân bổ vốn; bố trí vốn tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân của từng dự án, không dàn trải, manh mún.

- Giao Sở Tài chính tiếp thu đầy đủ ý kiến tại cuộc họp, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, chủ đầu tư tiếp tục rà soát toàn bộ phương án; trong đó:

+ Bảo đảm thứ tự ưu tiên bố trí vốn theo quy định; ưu tiên bố trí vốn cho các dự án hoàn thành, dự kiến hoàn thành, dự án chuyển tiếp, vốn đối ứng ODA, vốn tham gia dự án PPP và các nhiệm vụ bắt buộc khác trước khi bố trí cho dự án khởi công mới.

+ Mức vốn bố trí cho từng nhiệm vụ, dự án phải phù hợp với kế hoạch trung hạn, nhu cầu thực tế, tiến độ được phê duyệt và khả năng giải ngân trong năm 2027.

- Về điều kiện thủ tục đầu tư: đối với 27 nhiệm vụ, dự án với số vốn dự kiến 1.476,88 tỷ đồng chưa hoàn thiện thủ tục đầu tư, yêu cầu các chủ đầu tư và cơ quan liên quan khẩn trương hoàn thành việc lập, thẩm định, phê duyệt dự án trước ngày **30/11/2026**.

- Sở Tài chính theo dõi, rà soát; không tham mưu giao kế hoạch vốn chính thức đối với các dự án không đáp ứng điều kiện bố trí vốn theo quy định; kịp thời đề xuất phương án điều chỉnh sang các dự án đủ điều kiện, có nhu cầu và khả năng giải ngân tốt.

- Sở Tài chính khẩn trương hoàn thiện hồ sơ dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2027, tham mưu UBND tỉnh báo cáo xin ý kiến Tỉnh ủy, trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền. Thời hạn hoàn thành chậm nhất **ngày 02/11/2026.**

Đồng thời tiếp tục cập nhật tình hình thực hiện kế hoạch năm 2026, khả năng thu ngân sách, kết quả hoàn thiện thủ tục đầu tư và mức vốn Trung ương giao chính thức để hoàn thiện Kế hoạch đầu tư công năm 2027 chính thức trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2026.

4. Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về bổ sung, phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2026 và vốn vay lại nước ngoài 2026 *(Sở Tài chính trình)*

Sau khi nghe Sở Tài chính báo cáo và ý kiến của các đại biểu dự họp, UBND tỉnh thống nhất với nội dung Sở Tài chính trình tại Tờ trình số 603/TTr-STC ngày 27/10/2026 về bổ sung, phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2026 và

vốn vay lại nước ngoài năm 2026. Các nội dung phân bổ, giao vốn đã đảm bảo điều kiện phân bổ theo quy định của Luật Đầu tư công và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Giao Sở Tài chính tiếp thu ý kiến tại cuộc họp, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, hoàn thiện hồ sơ, dự thảo Nghị quyết; bảo đảm đúng nguồn vốn, đúng đối tượng, danh mục, điều kiện và thẩm quyền phân bổ, phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân thực tế của từng dự án; tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định. Thời hạn hoàn thành chậm nhất **ngày 02/11/2026.**

5. Dự thảo Quyết định của UBpND tỉnh ban hành Quy định tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (*Sở Khoa học và Công nghệ trình)*

Việc xây dựng Quy định tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn là cần thiết nhằm cụ thể hóa yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, làm căn cứ xem xét, đánh giá, công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh; bảo đảm việc áp dụng các tiêu chí thống nhất, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quy mô hoạt động và điều kiện thực tế trên địa bàn tỉnh.

Giao Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu đầy đủ ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, các ý kiến của thành viên UBND tỉnh và đại biểu dự họp, rà soát, hoàn thiện dự thảo, trình UBND trình chậm nhất ngày 10/11/2026 để xem xét, ban hành.

6. Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn *(Sở Nội vụ trình)*

Giao đồng chí Trần Thanh Nhàn, Phó Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo lấy phiếu ý kiến thành viên UBND tỉnh đối với nội dung trên.

UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh uỷ (b/c);
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban Đảng Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Đài PT-TH tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CM, ĐV;
- Lưu: VT, TH (NNK).

TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Nguyễn Văn Hà